

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2019/HS-PT
Ngày 11 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Nghĩa**

Các Thẩm phán

: Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**

: Ông **Trần Anh Khoa**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phùng Tấn Đạt** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông **Phạm Bai** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 142/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo **Võ Duy C** do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 169/2019/HS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Bị cáo có kháng cáo: **Võ Duy C** (tên gọi khác: **US**), sinh ngày 06 tháng 12 năm 1994, tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Khu tái định cư phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Võ C** và bà **Nguyễn Thị Tố M**; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 25/6/2016 đến ngày 28/6/2016; Tạm giam từ ngày 08/6/2017; Thay đổi biện pháp ngăn chặn (Cấm đi khỏi nơi cư trú) ngày 26/9/2017: Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Đỗ Thị Ngọc M**, Luật sư, Công ty Luật, Đoàn luật sư tỉnh K: Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:

Bị hại: **Lê Minh T**, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Tổ 3, thôn Văn Đăng, xã Vĩnh Lương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa: Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 17 tháng 12 năm 2013, **Lê Minh T** đến quán bida thuộc thôn V, xã L, thành phố N gặp **Nguyễn Ngọc M** để đòi nợ nhưng **M** không có tiền trả nên bị **T** đuổi đánh.

Bực tức việc M bị đuổi đánh, tối ngày 17 tháng 12 năm 2013, Nguyễn Thị Th (em M) bàn với Nguyễn Thị Th1 (chị M) nói Phan Hoài V (con nuôi của Th1) tìm người chém T, Th sẽ trả công 20.000.000đ. V nói sẽ nhờ bạn giúp. Sáng ngày 18/12/2013, V mang 1 bao đựng 06 cây rựa chõ ra VL cất giấu trong bụi cây trước nhà đang xây của Nguyễn Ngọc M tại thôn VĐ 1, xã L, thành phố N. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi ngồi uống bia tại quán C, phường V, thành phố N, Th, Th1 bàn với nhóm của V (gồm Trần Quốc Đ, Phạm Xuân H, Châu Minh C) về việc đi chém T. Sau đó, V gọi cho Nguyễn Ngọc D và Võ Duy C rủ đến quán để cùng đi chém T. Đến 19 giờ cùng ngày, D và C đến quán gặp nhóm của V; D nhờ nhóm của V giúp anh của D là Nguyễn Tuấn A đi đánh ML thì tất cả cùng đi (riêng bị cáo C không đi mà ở lại quán đợi). Sau khi không tìm được ML, tất cả quay về quán gặp Th, Th1 để bàn việc chém T. Tại đây, V đi tới chỗ bàn của Th (lúc này có bị cáo C đang ngồi đó) và nói Th1 gọi điện nhờ người hỏi xem T có nhà không thì được biết T đang ở nhà và có đông người đang ngồi ăn uống.

Sau đó, V cùng cả nhóm đi ra thôn V, xã L, thành phố N lấy rựa. Bị cáo C điều khiển xe máy chõ V đi trước theo hướng đường N ra xã L, những người còn lại đi theo hướng đường Đ ra gọi thêm người và để tránh bị phát hiện. Khi tới ngôi nhà đang xây của Nguyễn Ngọc M thì cả nhóm gặp V và bị cáo C đang đứng chờ. Tại đây, V lấy ra 01 bao đựng 06 dao rựa mang ra để bên lề đường để những người trong nhóm vào lấy. V lấy 01 dao rựa nói “Bây giờ anh em mình xuống đây quất thẳng kia” và bỏ cây rựa lên yên xe. Lúc này bị cáo C ngồi lùi ra sau để V ngồi trước điều khiển xe máy đi trước dẫn đường, những xe đi sau đều tắt đèn để tránh bị phát hiện. Khi đến đầu đường hẻm vào nhà anh T ở thôn V1, xã L, V xuống xe nói với cả nhóm: “Một thẳng vào, một thẳng ở ngoài coi xe”. Nói xong, V cầm rựa đi trước, Châu Minh C, Đ, D, A và một số đối tượng khác cầm hung khí đi sau V vào hẻm. T, H, bị cáo C và số còn lại ở ngoài trông xe.

Khi đến trước nhà T, cả nhóm thấy cửa cổng đang mở, phía trong nhà T đang tổ chức ăn uống. V đứng sau trụ phía bên phải, số còn lại đứng xung quanh cổng, Đ đứng giữa cổng dùng rựa đập xuống đất nói “Ra đây, ra đây” thì T cầm khẩu súng hơi chạy ra đưa nòng súng hướng vào người Đ. Lúc này, V dùng rựa chém vào người T, T giơ tay lên đỡ nên trúng cổ tay phải, V chém tiếp một nhát trúng vùng mặt của T. T bỏ chạy vào nhà, những người trong nhà cầm chai bia ném ra, nhóm của V bỏ đi về nhà nghỉ PH để cất rựa. A, T và một số đối tượng bỏ về. V, Đ, D, Châu Minh C, H, bị cáo C và một số người (không rõ lai lịch) chạy ra quán cà phê GMC đường Đ ngồi chơi. Tại đây, V gọi điện cho Th1, Th nói ra quán gặp để báo cáo kết quả. Sau đó, Th1, Th và Lê M đến gặp Đ, V, H nói chuyện và mời Đ, V, H, D và bị cáo C vào quán ba GMC chơi. Th đưa cho Đ 5.000.000đ để thanh toán tiền chơi ở quán bar và đưa tiền cho V để chia cho Châu Minh C và một số người không ở lại chơi mỗi người 200.000đ. Bị cáo Võ Duy C đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, được bị hại bãi nại xin giảm hình phạt.

Tại Bản Kết luận giám định y pháp về thương tích số 16-ThT/PY ngày 22/01/2014, Trung tâm Pháp y – Sở y tế Khánh Hòa kết luận Lê Minh T bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 32%.

Tại Bản án số 169/2019/HS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2019, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (viện dẫn điểm a, i khoản 1), điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Võ Duy C 04 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định án phí, quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại.

Ngày 30 và 31 tháng 7 năm 2019, bị hại Lê Minh T, bị cáo Võ Duy C lần lượt có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho là bị cáo biết các bị cáo khác đi đánh nhau từ khi V lấy hung khí nhưng bị cáo chỉ đi theo V và không gây thương tích cho bị hại.

Tại đơn kháng cáo và tại Biên bản sự việc ngày 16 tháng 8 năm 2019, bị hại Lê Minh T trình bày: Bị cáo Võ Duy C không trực tiếp gây thương tích cho bị hại, hoàn cảnh gia đình khó khăn, sau khi phạm tội đã cùng gia đình thường xuyên thăm hỏi, mức hình phạt bản án sơ thẩm tuyên với bị cáo C là quá cao, không phù hợp.

Phát biểu tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ do các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thu thập được. Đã đủ cơ sở xác định: Mặc dù không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng khi được Phan Hoài V gọi điện rủ đi đánh nhau, bị cáo Võ Duy C đã chở Phan Hoài V đến nhà bị hại. Tại đây, Phan Hoài V đã dùng rựa chém bị hại gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 32%. Như vậy, bị cáo đã giúp sức cho Phan Hoài V và các đồng phạm khác gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và phạm tội có tính chất côn đồ được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 và khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trước ngày 01/01/2018 nhưng hình phạt quy định khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhẹ hơn so với tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là phù hợp với quy định của khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Việc áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 về các

tình tiết: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường, được bị hại xin giảm hình phạt của bản án sơ thẩm đã đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét thấy, trong vụ án này bị cáo tham gia với vai trò giúp sức, không trực tiếp gây thương tích cho bị hại, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại kháng cáo xin giảm hình phạt nên căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng với các bị cáo, kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, bị hại là có cơ sở để chấp nhận; Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355, Điểm c Khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự,

Sửa một phần bản án sơ thẩm:

Căn cứ Điểm c Khoản 3 Điều 134 (dẫn chiếu điểm a, i khoản 1 Điều 134), Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015,

Xử phạt: Võ Duy C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án; Thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2016 đến 28/6/2018 và từ ngày 08/6/2017 đến 26/9/2017 được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

2. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Công an TP. Nha Trang;
- VKSND TP. Nha Trang;
- TAND TP. Nha Trang;
- Chi cục THA DS TP. Nha Trang;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu án văn;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Bùi Thị Nghĩa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Vụ GDKT;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Công an TP. Nha Trang;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP. Nha Trang;
- TAND TP. Nha Trang;
- Chi cục THA DS TP. Nha Trang;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu án văn;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

Bùi Thị Nghĩa

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa
- VKSND, TAND, Công an TP. Cam Ranh
- Chi cục THADS TP. Cam Ranh
- Bị cáo
- Lưu án văn
- Hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nghĩa

